

2.2. Cấu trúc chủ đề/ bài học

2.2.1. Cấu trúc chủ đề

SGK môn Mĩ thuật lớp 6 gồm 8 chủ đề, mỗi chủ đề có 4 tiết. Ngoài chủ đề 1: *Xây dựng ý tưởng trong sáng tác mĩ thuật* thuộc lĩnh vực mĩ thuật tạo hình, mỗi chủ đề còn lại gồm 2 bài, gồm 2 lĩnh vực mĩ thuật tạo hình và mĩ thuật ứng dụng. Như vậy, việc phân bổ nội dung đảm bảo được tỉ lệ 50 % dành cho mĩ thuật tạo hình, 40 % dành cho mĩ thuật ứng dụng (tương đương với 32 tiết) và 10 % dành cho kiểm tra, đánh giá (tương đương 3 tiết).

a) Các dạng bài trong sách

Như vậy, về cơ bản, các chủ đề được thiết kế gồm hai dạng bài chính:

- Bài về lĩnh vực mĩ thuật tạo hình: Trong đó hướng dẫn HS sử dụng yếu tố và nguyên lí tạo hình để thể hiện về chủ đề, theo các hình thức thể hiện khác nhau, phù hợp với năng lực riêng của mỗi HS và mục tiêu của mỗi bài học như tạo hình ở sản phẩm mĩ thuật 2D, 3D.

- Bài về lĩnh vực mỹ thuật ứng dụng: Trong đó hướng dẫn HS vận dụng các yếu tố, nguyên lí tạo hình để thiết kế, tạo dáng những sản phẩm mỹ thuật gắn với cuộc sống ở các thể loại: Thiết kế đồ hoạ; Thiết kế công nghiệp; Thiết kế thời trang, cụ thể ở lớp 6 là các sản phẩm như: quà lưu niệm, đồ chơi, thiệp chúc mừng, lịch treo tường, thời gian biểu, thời trang áo dài,...

| MỤC LỤC | | |
|----------------|--|-------|
| Chủ đề | NỘI DUNG | Trang |
| 1 | Xây dựng ý tưởng trong sáng tác mỹ thuật | 5 |
| | Bài 1: Một số thể loại mỹ thuật | 5 |
| | Bài 2: Xây dựng ý tưởng trong sáng tác theo chủ đề | 9 |
| 2 | Ngôi nhà yêu thương | 12 |
| | Bài 3: Tạo hình ngôi nhà | 12 |
| | Bài 4: Thiết kế quà lưu niệm | 18 |
| 3 | Hoạt động trong trường học | 22 |
| | Bài 5: Tạo hình hoạt động trong nhà trường | 22 |
| | Bài 6: Thiết kế đồ chơi | 27 |
| 4 | Mỹ thuật thời kì tiền sử | 31 |
| | Bài 7: Mỹ thuật thế giới thời kì tiền sử | 31 |
| | Bài 8: Mỹ thuật Việt Nam thời kì tiền sử | 36 |
| 5 | Trò chơi dân gian | 39 |
| | Bài 9: Sáng tạo mỹ thuật với trò chơi dân gian | 39 |
| | Bài 10: Thiết kế thiệp chúc mừng | 42 |
| 6 | Sắc màu lễ hội | 46 |
| | Bài 11: Hoà sắc trong tranh chủ đề lễ hội | 46 |
| | Bài 12: Màu sắc lễ hội trong thiết kế lịch treo tường | 51 |
| 7 | Cuộc sống thường ngày | 55 |
| | Bài 13: Sáng tạo mỹ thuật với hình ảnh trong cuộc sống | 55 |
| | Bài 14: Thiết kế thời gian biểu | 59 |
| 8 | Mỹ thuật thời kì cổ đại | 62 |
| | Bài 15: Mỹ thuật thế giới thời kì cổ đại | 62 |
| | Bài 16: Mỹ thuật Việt Nam thời kì cổ đại | 65 |
| • | Một số thuật ngữ dùng trong sách | 68 |

2.2.2. Cấu trúc bài học

Cấu trúc mỗi bài học trong chủ đề được thể hiện ở bốn mục lớn: Quan sát – Thể hiện – Thảo luận – Vận dụng. Logic của 4 mục này được diễn giải như sau:

Quan sát: Giúp HS tri nhận đối tượng thẩm mĩ theo hướng dẫn của GV. Phần này giúp HS làm quen và tiếp cận ban đầu với bài học.

Thể hiện: Giúp HS thể hiện đối tượng theo sự hiểu biết của cá nhân HS. Phần này giúp HS hình thành kiến thức, kĩ năng mới gắn với bài học.

Hai hoạt động này bước đầu chuyển hoá tri thức vào bên trong trí não HS.

Thảo luận: Giúp HS luyện tập, củng cố lại nội dung, mục tiêu cần đạt được của bài học.

Vận dụng: Giúp HS sử dụng những kiến thức, kĩ năng trong bài học để giải quyết những vấn đề của cuộc sống liên quan đến môn học.

Hai hoạt động này giúp chuyển hoá tri thức từ trí não bên trong HS ra hoạt động bên ngoài.

Tính hệ thống này còn giúp GV (thậm chí là nhà quản lí giáo dục) kiểm soát được quá trình lĩnh hội, để có thể hỗ trợ kịp thời của HS. Cụ thể là:

Đối với GV, nếu HS không thể hiện được đối tượng thẩm mĩ của bài học (mục 2) thì hoạt động ở mục 1 (quan sát, phân tích) làm chưa tốt. Nếu HS khi thực hiện mục 3 không tốt thì hoạt động ở mục 1, 2 chưa kĩ. Nếu HS thực hiện hoạt động ở mục 4 khó khăn chứng tỏ hoạt động ở mục 1, 2, 3 chưa hiểu đúng, đủ. Điều này giúp GV có giúp đỡ, can thiệp kịp thời tùy vào mỗi HS.

Đối với nhà quản lí giáo dục, khi dự giờ chỉ cần quan sát hoạt động học tập của HS ở từng mục có thể biết GV dạy đã đúng và HS có thực sự hiểu và học được không.

2.2.3. Dạng bài thuộc nhóm bài mĩ thuật tạo hình

Các bài dạng này gồm: bài 1, 2, 3, 5, 7, 9, 11, 13, 15. Ở dạng bài này, HS sử dụng những yếu tố và nguyên lí tạo hình, là mục đích cần lĩnh hội ở cấp Trung học cơ sở, trở thành phương tiện để thể hiện những ý tưởng, sáng tạo trong sáng tác mĩ thuật theo chủ đề. Phần tham khảo ở dạng bài này là những gợi ý về cách thể hiện, kĩ thuật mà không phải là khuôn mẫu để HS thực hiện theo bởi đối với một chủ đề hay chất liệu sẽ có nhiều cách thể hiện khác nhau. Theo đó, căn cứ vào khả năng của mỗi HS tổ chức phân tích, thị phạm để HS có hiểu biết cơ bản về quá trình thực hiện sản phẩm, từ đơn giản đến phức tạp, từ khái quát đến chi tiết,...

Bài 2: Xây dựng ý tưởng trong sáng tác theo chủ đề

Yêu cầu cần đạt

- Xác định được nội dung của chủ đề;
- Biết khai thác hình ảnh trong thiên nhiên, cuộc sống để thể hiện về chủ đề;
- Bước đầu phân tích được yếu tố đường nét, màu sắc để thể hiện ý tưởng trong sản phẩm mĩ thuật của cá nhân, nhóm.

Tim ý tưởng qua quan sát cảnh vật, sinh hoạt trong cuộc sống

Phố cổ Hội An, tỉnh Quảng Nam
Nguồn: Nguyễn Tuấn Anh

Cảnh đồng lúa Lũng Cao, tỉnh Thanh Hoá
Nguồn: Nguyễn Anh Tuấn

Thấu lỗ dầm, tỉnh Sơn La
Nguồn: Nguyễn Đăng Việt

Đi chợ trên sông, tỉnh Sóc Trăng
Nguồn: Nguyễn Bảo Toàn

Cuộc sống xung quanh mở ra cho chúng ta rất nhiều ý tưởng có thể khai thác trong sáng tác mĩ thuật. Chính những hình ảnh của cuộc sống và tự nhiên đã tạo nên cảm hứng để thể hiện chủ đề mĩ thuật với những hình ảnh, màu sắc tươi mới theo ý thích của mình.

Một số cách xây dựng ý tưởng trong sáng tác

- Xây dựng ý tưởng từ cảnh đẹp trong cuộc sống

Tháp Rùa, Hồ Gươm, Hà Nội
Nguồn: Nguyễn Tuấn Anh

Phạm Hoàng Văn (Hà Nội), Tháp Rùa,
sản phẩm mĩ thuật đa chất liệu

- Xây dựng ý tưởng từ hình ảnh sinh hoạt trong cuộc sống

Nghề làm dưa
Nguồn: Nguyễn Bảo Toàn

Ngô Tâm (Sơn La), Làm dưa,
sản phẩm mĩ thuật từ giấy màu

Chủ đề là gợi ý để mỗi người xây dựng ý tưởng thể hiện. Có nhiều cách tìm ý tưởng trong sáng tác mĩ thuật thông qua việc quan sát cảnh vật, sinh hoạt trong cuộc sống; những bức ảnh chụp; khai thác hình ảnh trong thơ văn; hoặc xây dựng ý tưởng qua trí nhớ và trí tưởng tượng...

Theo em, cách xây dựng ý tưởng nào trong sáng tác theo chủ đề phù hợp với mình?

Sơ đồ quá trình xây dựng ý tưởng đến thực hiện sản phẩm mĩ thuật

Chức năng xã hội

Xây dựng ý tưởng (Tìm hình ảnh qua quan sát (chụp), ảnh chụp, thơ văn, (trình...))

Lựa chọn màu cho hình ảnh, các chi tiết và nền (màu là sản phẩm mĩ thuật 2C)

Phác hình tổ nền (Hình ảnh, các chi tiết, hình nền... → hình chủ đề và trí tưởng tượng)

Đặt tên sản phẩm mĩ thuật

Hoàn thiện sản phẩm mĩ thuật

2.2.4. Dạng bài thuộc nhóm bài mỹ thuật ứng dụng


Các bài dạng này gồm: bài 4, 6, 8, 10, 12, 14, 16. Dạng bài này, HS gắn kết kiến thức, kĩ năng trong môn học với cuộc sống. Điều này là cần thiết bởi chỉ khi những kiến thức được học trong môn Mỹ thuật trở nên có ích, trực tiếp giúp các em chủ động thực hiện tạo thành sản phẩm làm đẹp cho cuộc sống, hữu ích với bản thân và những người xung quanh thì môn học mới thực sự có ý nghĩa và luôn tạo được sự hứng khởi của mỗi HS.

Bài 6: Thiết kế đồ chơi


Yêu cầu cần đạt

- Xác định được mục đích sử dụng của sản phẩm đồ chơi;
- Biết sử dụng những vật liệu sẵn có để tạo những món đồ chơi phù hợp với lứa tuổi, trong đó có khai thác hình ảnh về hoạt động trong trường học;
- Biết đặt câu hỏi, trả lời và hiểu được tính ứng dụng của sản phẩm đồ chơi được thiết kế trong chủ đề.

Một số sản phẩm thiết kế đồ chơi



Ngô Tương Văn (Nghệ An). Đèn kéo quân, sản phẩm mỹ thuật đa chất liệu



Nguyễn Thị Hiệp (Bắc Ninh). Đèn đng sao, sản phẩm mỹ thuật đa chất liệu

EM CÓ BIẾT:

Thiết kế đồ chơi thuộc lĩnh vực mỹ thuật ứng dụng, trong đó tạo dáng, chế tạo đồ chơi, lắp ghép mô hình, sử dụng vật liệu tạo sản phẩm theo các quy tắc an toàn khi sử dụng.

27

Các bước thực hiện đồ chơi đá bóng



1. Trổ hộp giấy thành hình đồ chơi đá bóng và cái que gỗ.
2. Trang trí đồ chơi mà phông sân bóng.
3. Trang trí hình hai cầu thủ lên tấm bìa.
4. Gắn hình cầu thủ vào que gỗ và hoàn thiện sản phẩm.



28

— Em sẽ thiết kế loại đồ chơi nào?
— Em sử dụng chất liệu gì để thực hiện sản phẩm?